

cô xin ly dị, tôi sẽ giết cô. Giết cô như giết con ruồi.

Bôrin cầm gói thuốc lá Tam đảo để trên bàn, bóp bẹp ra rồi vứt xuống đất.

Vương Lệ lạnh người. Nàng biết Bôrin nói là làm. Y sẽ bằm vằm nàng ra trăm mảnh nếu bắt được tang chứng giữa nàng với Phan Mỹ. Đành rằng giữa nàng và trưởng ban tình báo chưa có sự ăn nằm mờ ám, Bôrin vẫn không tha. Y đã mất hết lý trí, và trở thành kẻ thù nguy hiểm của nàng sau khi không được thỏa mãn tình dục.

Nàng bèn đầu dụ :

— Giận em làm gì, Anattát. Mai em sẽ về đúng giờ cho anh vui lòng.

Bôrin sững sờ, kéo vợ vào lòng. Nhưng đến khi hôn vợ, y lại cảm thấy ruột đau như thắt. Trong cánh tay lực lưỡng của chồng, nàng không run rẩy vì khoái lạc như thường lệ. Nàng thâu nhiên như bức tượng đá ngoài công viên.

Cơn giận trong lòng Bôrin bùng lên. Điện cuồng, y xô nàng ra, đập đầu vào tường.

Vương Lệ giữ tay chồng lại. Bôrin vùng vằng, rồi đứng thẳng người, quát to :

— Đồ ngoại tình.

Nàng chưa kịp đáp thì Bôrin xắn tới kéo cái áo của nàng rách toạc.

Vương Lệ lùi vào tường, Bôrin ruột theo giựt một cái nữa. Cái vú chiêng ni lông tuột xuống, để lộ đôi núm hoa tròn trịa, phập phồng. Run run, y nắm lấy lưng quần nàng, định xé nữa. Song nàng vùng ra kịp, chạy thật nhanh ra xe hơi.

Tới sân, sắp mở cửa xe, nàng sức nhớ ra nửa người trên trần trường, va chạy lộn vào. Mất đồ

như tóe máu, Bôrin túm lấy tóc vợ, quật ngã xuống

Vương Lệ đau é ẩm cả người. Bôrin xoe bàn tay xương xẩu ra, định bóp cổ nàng, nhưng mắt y lại hoa lên, đầu như búa bổ. Y nắm vật trên sân gạch hoa, bọt trắng sùi ra mép.

Một niềm thương hại vô biên dâng lên trong lòng, Vương Lệ quỳ xuống bên chồng, nước mắt tràn trề. Bôrin ngắt đi. Vương Lệ hốt hoảng nắm tóc mai chồng giật mạnh. Bôrin mở choàng mắt. Nhận ra vợ, y ré lên khóc như đứa trẻ. Vương Lệ cũng khóc.

tiếng khóc của cặp vợ chồng trẻ bất hạnh bị chìm trong tiếng máy phóng thanh vừa cất lên oang oang ở nhà bên.

△

Văn Bình rẽ thật nhanh vào đường Lãn ông. Hà nội đã bắt đầu lên đèn.

Chàng mừng thầm vì dưới ánh đèn phòng thủ thụ động, thành phố Hà nội trở nên tối om, sương mù hoàng hôn lại đổ nhiều, đi xa nhau mười thước không nhận rõ mặt.

Sau một ngày tham quan mệt mỏi, hết khu Việt kiều cư trú đến nhà máy dệt kim Đông xuân, công trường xây cất Ba đình, phái đoàn trở về trạm Hàng Manh nghỉ ngơi một lát rồi sửa soạn đi dự tiếp tân, ca nhạc. Nhờ sự thu xếp của Vũ Kinh, chàng có thể cáo ốm ở lại, và mọi người vira lên xe, chàng đã lên ra cửa sau — một lối riêng do Vũ Kinh chỉ dẫn — trà trộn vào đám người đông đúc đi làm về.

Cuàng phục sức giống như người dân Hà nội

nên không bị dễ ý. Tuy nhiên, chàng vẫn thận trọng, chốc chốc dừng lại, giả vờ ngắm hàng hóa bày trong tủ kính, hoặc đọc một tờ bích chương to tướng, in chữ lỏe loẹt dán trên tường, để liếc lại phía sau.

Đến khi biết chắc không bị ai theo, chàng mới lên tàu điện xuống phố Huế.

Qua rạp xi nê, chàng nhảy xuống, tản bộ sang bên phải rồi đứng đợi dưới một gốc cây lớn.

Một toán công an viên võ trang đạp xe lướt qua. Văn Bình điềm nhiên châm thuốc Salem.

Một cái xe hơi nhỏ sơn đen cũ kỹ đậu sẵn bên lề đối diện, vọt pha lên, rồi vòng qua đường về phía chàng. Tài xế tắt đèn, phì phèo thuốc lá, trước khi mở cửa xe, cúi xuống nhìn lớp trước, dường như để kiểm điềm xem bánh có bị xẹp không.

Đứng cách ba thước, Văn Bình huýt sáo bài « Diệt phát xít » bài ca thịnh hành năm 1945, hiện được đài bá âm Hà nội dùng đoạn đầu làm tín hiệu.

Nghe tiếng huýt sáo, tài xế trèo lên xe. Văn Bình tiến lại gần, và lên tiếng trước :

— Chào anh. Có phải xe hơi của đồng chí Liêm không ?

Tài xế — một thanh niên gầy gò, nét mặt lì lợm — ném mẩu thuốc lá xuống đường, đáp :

— Không phải, đây là xe riêng của bác sĩ Minh.

Chẳng nói, chẳng rằng, Văn Bình mở cửa trước, chui vào. Tài xế chìa bàn tay ra bắt :

— Z.62 dặn tôi chờ anh ở đây. Chiếc Mosk-

wich này tuy nhỏ, máy lại rất mạnh. Tôi đã gắn một bình xăng riêng, có thể chạy 150 cây số một giờ. Anh cần tôi đi theo không ?

— Không, cảm ơn anh. Anh nói giùm lại với Z.62 rằng nội đêm nay tôi sẽ để xe ở vườn hoa Cửu Nam.

— Vâng, tôi sẽ làm theo ý anh.

— Trong thùng còn bao nhiêu xăng ?

— Mới đổ hồi chiều đây ập. Ở đây không có cây xăng tư nhân. Phải có phiếu mới mua được. Anh có thể chạy ba trăm cây số mới hết. Ở băng sau, còn hai cái bi-dong, mỗi cái đựng hai chục lít, anh tha hồ dùng. Hà nội có ít xe, anh lái chiếc Moskwich này, công an tưởng anh là cán bộ cao cấp, không dám chặn lại xét giấy tờ đâu.

— Số xe giả hay thật ?

— Dĩ nhiên là giả. Trong thùng sau, còn có 5 hàng số giả nữa. Anh chỉ bấm một cái nút là tấm bảng tuột ra, thay số chỉ mất ba giây đồng hồ thôi.

— Còn võ khí ?

— Dưới chân, gần cái thắng, có một khẩu Nagán. Anh cần gì nữa không ?

— Đủ rồi. Chào anh.

Người lạ xuống xe. Văn Bình rờ máy biển vào bóng tối. Vừa lái, chàng vừa khien thăm tài tử chức chủ đạo của ông Hoàng. Với chiếc Moskwich này, chàng có thể nổ tung Hà nội mà địch không, tại nào phăng ra thủ phạm.

Mỗi lần công tác ở Hà nội, chàng thường bực mình về vấn đề xe cộ. Kiểm được một cái xe hơi riêng là điều rất khó, có lẽ còn khó hơn tư nhân mua máy bay ở Sài gòn. Đến khi xoay được xe rồi

chàng vẫn chưa hết bực mình. Loại xe chế tạo ở Nga số rất kém về tốc độ, chàng lại có thói quen phóng nhanh. Ngồi trước vô-lăng, chàng lười gài số một, cho máy nổ từ từ rồi sang số hai, má là nhảy thót lên số hai, xả hết ga xăng, làm hộp số kêu ken két, như muốn vỡ tung. Hộp số xe hơi Nga cứng đét, lại hay bị hóc, khiến Văn Bình không thể làm trò quỷ thuật.

Qua khỏi chợ Hôm, chàng lái xe vào đường Thái Phiên. Gần đến nơi rồi. Đọc đường, chàng ôn nhâm lại những việc xảy ra và phải làm.

Cái chết của Sáu Ngọt và Lệ Mai đã được giữ kín hoàn toàn. Vũ Kinh thông báo với công an, rạng sáng, trong lúc mọi người đang ngủ say trong phòng, một chiếc xe đen ập tới, một toán người mặc thường phục trèo lên lầu, dưới sự hướng dẫn của Vũ Kinh, không gây ra tiếng động khác nào kẻ trộm.

Lên đến nơi, người đi đầu giựt mình, tay che lấy miệng, dề khỏi bật ra tiếng kêu. Hai cán bộ trung cấp Sáu Ngọt và Lệ Mai nằm trần truồng trong một tư thế dâm dật. Rờ tim, cả hai chết cứng không biết từ bao giờ. Người ta phải gỡ Lệ Mai ra khỏi vòng tay tham lam của gã đàn ông.

Thi thể hai người được gói vào tấm mền mỏng rồi khiêng lên xuống nhà, tống lên xe hơi. Công an không chụp hình, không thăm cung, cũng không lưu lại trong ngôi nhà quá năm phút đồng hồ. Trước khi ra về, người chỉ huy dặn dò Vũ Kinh:

— Phiên quá, tôi không ngờ họ lại đốn mặt đến thế. Lệ Mai đã có vị hôn phu, còn Sáu Ngọt vợ con đẻ huê. Yêu cầu thiếu tá giấu kín vụ này,

không cho phái đoàn kiều bào biết. Tôi sẽ thu xếp tiếng với thượng cấp.

Vũ Kinh cười thầm. Sáng dậy, chàng nói lại với Văn Bình. Một nhân viên công an đến thay Sáu Ngọt. Văn Bình đi theo phái đoàn thăm viếng trong thành phố.

Chập tối, Vũ Kinh đẩy cửa phòng bước vào, đưa tận tay chàng một cái phong thư nhỏ. Mở ra, chàng thấy một tờ giấy đánh máy. Đó là nguyên văn bức điện ông Hoàng đánh ra Hà nội, nhờ Z.62 chuyển cho chàng. Bức điện được viết theo một kiểu mật mã hiểm hóc, chỉ một mình Văn Bình dịch được.

Nội dung bức mật điện như sau : :

« HH gọi Z.62, nhờ chuyển hỏa tốc cho Z.28.

Do một điệp viên nhì trùng, ta đã tiết lộ cho phủ Thủ tướng Hà nội biết là một tài liệu về ngoại giao của Phan Mỹ vừa lọt vào tay ta stop. Việc này sẽ làm Phan Mỹ bị nghi ngờ thêm stop. Trên thực tế, ta chưa lấy được gì trong văn phòng Phan Mỹ stop. Z. 28 phải đánh cắp nội đêm nay bất cứ tài liệu nào của Phan Mỹ rồi chuyển cho Z.62 hầu Z.62 trao cho điệp viên nhì trùng làm bằng chứng stop. Cần thận. Z.28 có thể bị lộ bất cứ lúc nào stop. Gặp trường hợp nguy biến, Z.28 hãy tuân theo chỉ thị stop hết».

Bức điện này, Văn Bình đã dốt ra than, ném vào ống nước. Trước giờ lên đường ở Sài Gòn, chàng đã được ông Hoàng dặn dò những việc phải làm, tuy nhiên không hề có việc đánh cắp tài liệu của Phan Mỹ. Có lẽ ông Hoàng đổi một phần

kế hoạch để rút ngắn thời gian hoạt động của chàng ở Hà nội.

Chàng đã bị lộ, điều đó chàng không lạ gì. Song le, chàng đã loại được Sáu Ngọt và Lê Mai, hai chương ngại vật quan trọng. Vậy còn trở lực nào nữa? Còn ai có thể khám ra chàng?

Văn Bình tổng thêm ga xăng.

Chàng lái vòng quanh một hồi rồi tắt máy. Từ bề vắng tanh. Chàng rút khẩu súng vào túi, rồi lững thững đi vào bóng đêm dày đặc.

Một tòa nhà lớn sừng sững bên trái, hàng rào thấp, phủ đầy dây bụi. Nhảy qua tường vốn là biệt tài của chàng, phương chi đây chỉ là một bức tường thấp bằng cây lá, nên chàng không phải vận sức.

Đèn trong vườn tắt hết.

Đó là một ngôi nhà lâu, nằm gọn giữa một khu vườn rộng, gần nơi đóng binh cũ của người Pháp. Văn Bình nhìn kỹ: chiếc xe hơi Tatra xinh xắn trơ vơ trước cửa ga-ra.

Điều này có nghĩa là Nàng ở nhà.

Nàng ở nhà, song còn hẩn, hẩn đi đâu?

Chặt lưỡi, chàng mở cửa phòng khách, ngang nhiên như chủ nhân.

Cửa sổ đều kéo rèm nên ánh sáng không lọt ra ngoài. Một thiếu phụ, thân hình mảnh mai, ngồi quay lưng lại phía cửa, nên không thấy chàng vào, vả lại bản lề mở ra rất nhẹ, nhẹ đến nỗi thính tai như chàng cũng không nghe tiếng động nào hết.

Văn Bình rón rén lại gần.

Nàng ngồi hàng khung trước tập âm nhạc

mở rộng. Ngón tay búp măng của thiếu phụ bắt đầu lướt thoăn thoắt trên phím đàn. Tiếng nhạc du dương vang lên.

Văn Bình đặt chân lên cầu thang. Thiếu phụ vẫn say sưa với đàn dương cầm.

Lên tới trên. Văn Bình thấy ba cánh cửa. Văn Bình thử nhưt: khóa chặt. Cánh thứ nhì: mở. Bên trong không có người, vì là phòng sách. Cánh thứ ba: buồng ngủ. Trên giường có một người đàn ông quen mặt.

Ông Hoàng đã cho chàng nghiên cứu kỹ lưỡng khuôn mặt người lạ trên hàng chục tấm hình khác nhau, và chàng đã khắc sâu vào trí nhớ đôi lông mày thưa, mắt sâu thũng như người mất ngủ kinh niên, xương gò mà nhô lên, và yết hầu lộ ra ngoài, báo hiệu chết yểu.

Người lạ đang ngủ say.

Mím nu cười bí mật. Văn Bình tiến tới gần, đỡ cao bàn tay, sửa soạn chém xuống.

Phía sau, một giọng nói vang lên.

— Ai đó? Ông làm gì thế?

NGƯỜI THỨ TÁM

(Xin đọc tiếp quyển hạ)



Sách này in xong ngày 20-11-1967
tại nhà in TẤN-PHÁT -224, Gia-Long Saigon
Kiểm duyệt số 2932/TBTTCH/BC3/XB ngày 21-9-1967